

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 65/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 1 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, giữa:

- **Nguyên đơn:** Ông Mai Quốc V, sinh năm 1988.

Địa chỉ: 4/1, khu phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- **Bị đơn:** Bà Phùng Thị Ch, sinh năm 1991.

Địa chỉ: 4/1, khu phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 9, 10, 11, 12 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành ngày 15/4/2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Mai Quốc V và bà Phùng Thị Ch.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Mai Quốc V và bà Phùng Thị Ch thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Mai Quốc V được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng 01 con chung là cháu Mai Kim Ng, sinh ngày 17/01/2014.

Tạm thời Bà Phùng Thị Ch không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho Ông Mai Quốc V.

Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung của Bà Phùng Thị Ch.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

- Về tài sản chung : Ông V và bà Ch không yêu cầu, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Ông V và bà Ch trình bày không có, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về án phí: Ông Mai Quốc V tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc thuận tình ly hôn, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007904 ngày 28/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B, còn 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) trả lại cho ông Mai Quốc V.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân

- Các đương sự;
- VKSND Tp.B;
- THADS Tp.B;
- UBND phường T (GCNKH số 52/2013; Quyển 01/2013);
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Lê Hữu Phúc